

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Nguyễn Quỳnh Hương

TƯ TƯỞNG TRIẾT HỌC CỦA ERICH FROMM

Chuyên ngành: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và
chủ nghĩa duy vật lịch sử

Mã số : 9229001.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI - 2026

Công trình được hoàn thành tại:

Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Nguyễn Vũ Hào

TS. Hà Thị Bắc

Phản biện :

Phản biện :

Phản biện :

Luận án sẽ được bảo vệ trước hội đồng cấp Đại học Quốc gia chấm
luận án tiến sĩ họp tại:

vào hồi giờ ngày tháng năm 2026

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm thông tin – thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài luận án

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của nền văn minh công nghiệp và khoa học nghệ, con người ngày càng đối mặt với những khủng hoảng tinh thần, sự tha hóa trong các mối quan hệ xã hội, và cảm giác mất phương hướng trong cuộc sống. Thực trạng này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với triết học hiện đại: cần quay trở lại khám phá bản chất con người, thế giới nội tâm và các giá trị nhân văn như một nền tảng định hướng cho sự phát triển bền vững. Trong bối cảnh đó, Erich Fromm (1900 - 1980), một triết gia nhân văn, nhà tâm lý học xã hội, nhà phân tâm học và nhà xã hội học dân chủ người Đức đã nhen nhóm trong mình những suy tư, những tư tưởng mang tính triết học sâu sắc. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu tư tưởng triết học của Erich Fromm có thể được làm rõ trên ba trụ cột chính: phương diện lý luận, phương diện thực tiễn và ý nghĩa đối với Việt Nam.

Thứ nhất, Erich Fromm là một nhân vật đặc biệt trong lịch sử tư tưởng thế kỷ XX, người đã nỗ lực kết hợp phân tâm học với triết học xã hội và chủ nghĩa Mác nhằm xây dựng một học thuyết nhân văn về con người. Tuy nhiên, trong nhiều nghiên cứu lịch sử triết học, tư tưởng của ông thường bị đặt trong trạng thái “lưng chừng”: không hoàn toàn thuộc về phân tâm học cổ điển, nhưng cũng chưa được nhìn nhận đầy đủ như một hệ thống triết học xã hội độc lập. Việc nghiên cứu một cách hệ thống tư tưởng triết học của Erich Fromm vì thế mang ý nghĩa lý luận đặc biệt quan trọng.

Thứ hai, thế giới đương đại đang đối mặt với những nghịch lý mà Erich Fromm đã dự báo từ giữa thế kỷ XX: sự dư thừa về vật chất song hành với sự trống rỗng về tinh thần; sự kết nối công nghệ ngày càng mở rộng nhưng cá nhân lại rơi vào trạng thái cô đơn và mất phương hướng

hiện sinh. Các khái niệm trung tâm của Erich Fromm như “trốn thoát tự do”, “định hướng sở hữu” hay “nhân cách thị trường” vì thế trở nên đặc biệt sống động trong bối cảnh con người hiện đại ngày càng lệ thuộc vào tiêu dùng, truyền thông và các thuật toán vô danh để khóa lấp nỗi bất an nội tâm.

Nghiên cứu tư tưởng của Erich Fromm trong bối cảnh này không chỉ nhằm hiểu một học thuyết của thế kỷ XX, mà còn là nỗ lực giải mã những nghịch lý căn bản của con người hiện đại trong cuộc đấu tranh giữa “sở hữu” và “hiện hữu”.

Thứ ba, Việt Nam hiện nay đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng đã mang lại những thành tựu quan trọng về kinh tế và đời sống vật chất, song đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức nghiêm trọng đối với đời sống đạo đức và tinh thần xã hội. Các hiện tượng như lối sống thực dụng, sự suy giảm của một bộ phận các giá trị đạo đức, sự xói mòn các mối quan hệ cộng đồng và áp lực tâm lý ngày càng gia tăng, đặc biệt trong giới trẻ, cho thấy sự mất cân đối giữa phát triển vật chất và phát triển con người.

Trong bối cảnh đó, tư tưởng triết học nhân văn của Erich Fromm cung cấp một hệ tham chiếu giá trị có ý nghĩa quan trọng cho việc xây dựng nền văn hóa lấy con người làm trung tâm. Những luận điểm của ông về tự do tích cực, tình yêu như một năng lực xã hội, đạo đức nhân văn và tôn giáo nhân văn có thể được xem như những gợi mở lý luận quan trọng nhằm định hướng đời sống tinh thần, tái thiết ý thức đạo đức và góp phần hình thành nhân cách con người Việt Nam hiện đại trong quá trình hội nhập. Xuất phát từ những lý do trên, việc lựa chọn vấn đề “*Tư tưởng triết học của Erich Fromm*” làm đề tài luận án tiến sĩ triết học vừa có ý nghĩa lý luận vừa có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Phân tích làm rõ những nội dung cơ bản của tư tưởng triết học Erich Fromm, từ đó đưa ra đánh giá về những giá trị và hạn chế của tư tưởng này.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích đó, luận án tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau:

+ *Thứ nhất*, khảo cứu các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến nội dung đề tài, từ đó xác định các vấn đề mà luận án cần giải quyết tiếp.

+ *Thứ hai*, làm rõ các điều kiện và tiền đề cho sự hình thành tư tưởng triết học của Erich Fromm.

+ *Thứ ba*, phân tích làm rõ những nội dung cơ bản của tư tưởng triết học về con người, đạo đức, tôn giáo và triết học xã hội của Erich Fromm.

+ *Thứ tư*, đưa ra một số đánh giá về những giá trị, hạn chế và ảnh hưởng của tư tưởng triết học của Erich Fromm.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Là tư tưởng triết học của Erich Fromm.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Đây là một đề tài khá rộng, luận án chỉ tập trung khảo cứu, làm rõ các nội dung cơ bản nhất của tư tưởng triết học Erich Fromm thông qua một số tác phẩm nổi bật chủ yếu của ông: *Trốn thoát tự do (Escape from Freedom)*, *Phân tâm học và tôn giáo (Psychoanalysis and Religion)*, *Phân tâm học và thiên nhiên, Xã hội tỉnh táo (The Sane Society)*, *Nghệ thuật yêu (The Art of Living)*, *Man for Himself*, *To Have or to Be?*.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện trên nền tảng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, đồng thời vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về việc tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Cách tiếp cận này nhằm góp phần làm phong phú và hoàn thiện tư duy lý luận ở Việt Nam trong bối cảnh mới.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, phương pháp macxít nghiên cứu lịch sử triết học, các phương pháp như phân tích - tổng hợp, logic - lịch sử, so sánh, quy nạp - diễn dịch, hệ thống hóa và phương pháp văn bản học.

5. Đóng góp mới của luận án

Luận án hệ thống hóa tư tưởng triết học của Erich Fromm, làm rõ giá trị nhân văn trong các khái niệm cốt lõi như tự do, tình yêu, trách nhiệm và bản chất con người, đồng thời đánh giá những giá trị, hạn chế và ảnh hưởng của tư tưởng này trong bối cảnh thế giới đương đại. Công trình góp phần làm phong phú nghiên cứu triết học phương Tây tại Việt Nam, đồng thời đề xuất các định hướng vận dụng tư tưởng Fromm trong giáo dục, quản trị xã hội và phát triển con người. Trên cơ sở phê phán và đối chiếu với quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, luận án rút ra những “hạt nhân hợp lý” có ý nghĩa cho việc giải quyết các vấn đề nhân văn của Việt Nam hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- *Ý nghĩa lý luận của luận án*: Luận án hệ thống hóa triết học Erich Fromm – lĩnh vực còn ít nghiên cứu ở Việt Nam – qua đó chỉ ra giá trị, hạn chế, ảnh hưởng tư tưởng của Erich Fromm, đồng thời phê

phán những sai lầm của Fromm về chủ nghĩa Mác để khẳng định giá trị khoa học của chủ nghĩa Mác.

- *Ý nghĩa thực tiễn của luận án*: Luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho nghiên cứu, giảng dạy triết học phương Tây hiện đại và làm cơ sở tiếp thu, vận dụng tư tưởng phương Tây phù hợp với chiến lược hội nhập quốc tế của Việt Nam.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, nội dung, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, luận án gồm 4 chương, 15 tiết.

Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1. Những công trình nghiên cứu về những điều kiện, tiền đề ra đời tư tưởng triết học của Erich Fromm

Có rất ít tài liệu liên quan trực tiếp đến đề tài bằng tiếng Việt. Tuy nhiên luận án có thể tham khảo tư liệu trong các nghiên cứu về lịch sử châu Âu nói chung nước Đức nói riêng, từ đó chắt lọc ra những tư liệu hữu ích phục vụ cho việc nghiên cứu đề tài như: Tác phẩm *Lịch sử triết học phương Tây hiện đại* do Bùi Đăng Duy và Nguyễn Tiến Dũng chủ biên (2005); Nội dung phần “Những nhân tố quy định diện mạo và những đặc điểm cơ bản của triết học phương Tây hiện đại” trong chương I thuộc tập 3 của bộ sách *Lịch sử triết học phương Tây* của tác giả Đỗ Minh Hợp (2014); Cuốn *Lịch sử thế giới hiện đại* do Nguyễn Anh Thái (2005) chủ biên; Cuốn “*Lịch sử thế giới cận đại*” của tác giả Vũ Dương Ninh – Nguyễn Văn Hồng (2005).

1.2. Những công trình nghiên cứu tư tưởng về con người của Erich Fromm

** Các công trình trong nước*

Về bản chất con người, có thể kể đến tác phẩm *Một số học thuyết triết học phương Tây hiện đại* của tác giả Nguyễn Hào Hải (2001); Cuốn *Diện mạo triết học phương Tây hiện đại* của Đỗ Minh Hợp (2006); cuốn *Đại cương lịch sử triết học phương Tây hiện đại cuối thế kỷ XIX – nửa đầu thế kỷ XX* của Đỗ Minh Hợp, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Thanh (2008); công trình *Quan niệm về con người trong một số trào lưu triết học phương Tây hiện đại* của tác giả Nguyễn Vũ Hào đã trình bày những nội dung cơ bản về quan niệm con người trong các trào lưu triết học phương Tây hiện đại, trong đó có tư tưởng của Erich Fromm.

Về tự do của con người có thể kể đến: cuốn *Lịch sử triết học phương Tây*, tập 3 (2014), tác giả Đỗ Minh Hợp; bài viết của Ngô Bích Đào (2014) với nhan đề *Tư tưởng về tự do trong tác phẩm “Trốn thoát tự do” của Erich Fromm*.

Về sự tha hóa, giải tha hóa và giải phóng con người được nghiên cứu bởi: cuốn *Chủ nghĩa Mác phương Tây (trường phái Frankfurt)* của Nguyễn Chí Hiếu – Đỗ Minh Hợp (2013); cuốn *Triết học xã hội của trường phái Frankfurt* do Nguyễn Chí Hiếu (2018) chủ biên.

** Các công trình nước ngoài*

Về bản chất con người: Tác phẩm *Cuộc đời của Erich Fromm: Nhà tiên tri của Tình yêu (The Lives of Erich Fromm: Love's Prophet)* [94] của nhà sử học Lawrence J. Friedman (2014), với sự cộng tác của Anke M. Schreiber; bài viết: *Quan điểm của Erich Fromm về tình trạng con người dưới ánh sáng của sự tiến hóa đương đại và Kiến thức Phát triển của Mauricio Cortina (Fromm's View of the Human Condition in Light of Contemporary Evolutionary and Developmental Knowledge)* của Mauricio Cortina (2015); Bên cạnh đó, Mauricio Cortina (2024) cũng có bài viết: *Nhìn lại chủ nghĩa nhân văn của Erich*

Fromm và quan niệm của ông về bản chất con người (*Rethinking Erich Fromm's humanism and his view of human nature*) phân tích lại tư tưởng nhân văn của Erich Fromm và quan niệm của ông về bản chất con người trong bối cảnh hiện đại;

Về sự tha hóa và giải phóng con người: Bài viết Khung Mácxit mới của Erich Fromm (*The Neo-Mácxit framework of Erich Fromm*) của tác giả Asha Kaushik (1978) đã đưa ra một nhận định quan trọng về vai trò của khái niệm “tha hóa” trong hệ tư tưởng của Erich Fromm; Lawrence Wilde (2000) với bài viết Chủ nghĩa Mác về đạo đức của Erich Fromm (*The Ethical Marxism of Erich Fromm*) [146]; Tác giả Kevin B. Anderson (2015) với bài viết: Fromm, C. Mác và chủ nghĩa nhân văn (*From, Marx, and Humanism*) [136], đã đưa ra một đánh giá quan trọng về vị trí của Erich Fromm trong dòng triết học hiện đại; Bài viết Erich Fromm và cuộc cách mạng của hy vọng (*Erich Fromm and the Revolution of Hope, Jacobin*) của Kieran Durkin (2020); Tiếp theo bài viết Cấu trúc bản thể luận của chủ nghĩa nhân văn phê phán của Erich Fromm (*The Ontological Structure of Erich Fromm's Critical Humanism*) của Michael J. Thompson (2024).

1.3. Những công trình nghiên cứu tư tưởng đạo đức, tôn giáo và triết học xã hội của Erich Fromm

1.3.1. Những công trình nghiên cứu tư tưởng đạo đức của Erich Fromm

** Các công trình trong nước*

Cuốn: “Đạo đức học phương Tây hiện đại. Một số học thuyết chính và những ảnh hưởng của chúng ở Việt Nam” của tác giả Nguyễn Vũ Hào (2017) chủ biên.

** Các công trình nước ngoài*

Bài viết “Die innere Dynamik von selbst- und umweltbezogenen Tugenden im tugendhaften Akteur Systematische Überlegungen im Ausgang von Erich Fromm” của tác giả Richard Friedrich Runge (2022); bài báo: Về Đạo đức Đức hạnh của Erich Fromm (On Erich Fromm’s Virtue Ethics) của tập thể tác giả Yicheng He, Peter Gan Chong Beng & Na Zhang (2023).

1.3.2. Những công trình nghiên cứu tư tưởng tôn giáo của Erich Fromm

* Các công trình trong nước

Tác giả Nguyễn Văn Quê (2019) có bài viết: Quan điểm của Erich Fromm về Tôn giáo được đăng trên Tạp chí nghiên cứu tôn giáo; bài viết *Quan điểm của Erich Fromm về triết học Phật giáo*, Diệu Quang (2019)

* Các công trình nước ngoài

Bài viết: “Fromm’s understanding of the Buddhist philosophical theory and psychoanalysis: From the phenomenal ego to the authentic being” của Dražen Šumiga (2019); bài báo Ngôn ngữ bị lãng quên của huyền nhiệm phi thần: Các yếu tố tôn giáo trong chủ nghĩa nhân văn của Erich Fromm (*The Forgotten Language of Nontheistic Mysticism: Religious Factors in Erich Fromm’s Humanism*) của tác giả Pinkas (2024).

1.3.3. Những công trình nghiên cứu tư tưởng triết học xã hội của Erich Fromm

* Các công trình trong nước

Nổi bật trong số đó có thể kể đến tác giả Nguyễn Hào Hải (2001) với cuốn “*Một số học thuyết triết học phương Tây hiện đại*”; tác giả Đỗ Minh Hợp (2006) với các công trình “*Diện mạo triết học phương Tây hiện đại*”, Đỗ Minh Hợp (2014) “*Lịch sử triết học phương Tây - Tập*

3”, cùng cộng sự với các tác giả khác Đỗ Minh Hợp, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Thanh (2008) cuốn “*Đại cương lịch sử triết học phương Tây hiện đại cuối thế kỷ XIX – nửa đầu thế kỷ XX*”; một nhà nghiên cứu cũng chuyên sâu về lĩnh vực này có thể kể đến tác giả Nguyễn Vũ Hào chủ biên thông qua các cuốn “*Quan niệm về con người trong một số trào lưu triết học phương Tây hiện đại*” (2016) [31] và “*Đạo đức học phương Tây hiện đại. Một số học thuyết chính và những ảnh hưởng của chúng ở Việt Nam*” (2017) [32].

Tiếp theo có thể nói tới bài viết “*Phân tâm học và tân phân tâm học – từ Freud đến Adler và trường phái Frankfurt*”, các tác giả Đinh Ngọc Thạch, Nguyễn Thị Thanh Thủy (2013) lại đặc biệt chú trọng phân tích tác phẩm *Escape from Freedom* Erich Fromm.

* Các công trình nước ngoài

Thứ nhất, hướng tiếp cận đi sâu vào bản chất của Chủ nghĩa Mác nhân văn và Chủ nghĩa Mác đạo đức qua các tác phẩm thời kỳ giữa của Erich Fromm. Tiêu biểu cho hướng này là công trình “*Chủ nghĩa nhân văn cấp tiến của Erich Fromm*” (“*The Radical Humanism of Erich Fromm*”) của tác giả Kieran Durkin (2014).

Cùng dòng tiếp cận này, tác giả Lawrence Wilde (2000) trong nghiên cứu “*Chủ nghĩa Mác đạo đức của Erich Fromm*” (“*The Ethical Marxism of Erich Fromm*”).

Thứ hai, hướng tiếp cận đánh giá các chiều kích phê phán xã hội công nghiệp và sự tha hóa qua các tác phẩm giai đoạn sau của Erich Fromm. Cuốn “*Phục hồi xã hội lành mạnh: Các tiểu luận về tư tưởng của Erich Fromm*” (“*Reclaiming the Sane Society: Essays on Erich Fromm's Thought*”) do Michael J. Thompson (2014) chủ biên.

Bên cạnh đó, bài viết “*Fromm, Marx và chủ nghĩa nhân văn*” (“*Fromm, Marx, and Humanism*”) của Kevin B. Anderson (2015) lại

khai thác vấn đề tha hóa thông qua hai tác phẩm nổi tiếng là *The Art of Loving* và *To Have or to Be?*.

1.4. Khái quát kết quả các công trình liên quan và những vấn đề đặt ra cho luận án tiếp tục nghiên cứu

1.4.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình liên quan đến đề tài

Thứ nhất, về những thành tựu nghiên cứu đã đạt được

Một là, các học giả đi trước đã có những đóng góp quan trọng trong việc phục dựng bức tranh lịch sử đầy biến động của thế kỷ XX – giai đoạn chứng kiến sự khủng hoảng của chủ nghĩa tư bản, sự trỗi dậy của chủ nghĩa phát xít ở châu Âu và sự phát triển của xã hội công nghiệp hiện đại.

Hai là, các công trình đã làm sáng tỏ tư tưởng triết học về con người và tự do của Erich Fromm.

Ba là, các học giả đã phân tích và định hình rõ nét các giá trị trong tư tưởng về đạo đức và tôn giáo của Erich Fromm.

Bốn là, các nghiên cứu đã bước đầu khai phá và làm nổi bật tầm vóc tư tưởng triết học xã hội của Erich Fromm.

Thứ hai, về những hạn chế và khoảng trống nghiên cứu

Một là, mờ nhạt trong việc phân tích biện chứng và chuyên sâu về mối liên hệ nội tại giữa bối cảnh lịch sử với sự hình thành hệ thống tư tưởng. Đa số các công trình hiện nay thường tiếp cận Fromm theo lối “phân mảnh”.

Hai là, tính cập nhật và khả năng đối thoại liên ngành trong bối cảnh đương đại còn nhiều hạn chế.

Ba là, sự thiếu vắng một nhãn quan phê phán triệt để từ lập trường của chủ nghĩa Duy vật lịch sử.

Bốn là, chưa làm rõ được giá trị tham chiếu và khả năng bối cảnh hóa đối với thực tiễn xã hội Việt Nam.

1.4.2. Những vấn đề đặt ra luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất, hệ thống hóa tư tưởng Erich Fromm thành một chỉnh thể triết học nhân văn nhất quán.

Thứ hai, làm rõ sự giao thoa và sáng tạo lý luận của Erich Fromm khi kết hợp Chủ nghĩa Mác, Phân tâm học và Triết học phương Đông.

Thứ ba, đánh giá tư tưởng của Erich Fromm dựa trên lập trường khách quan, phê phán của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Thứ tư, vận dụng tư tưởng của Erich Fromm vào thực tiễn phát triển con người Việt Nam hiện nay.

Chương 2: NHỮNG ĐIỀU KIỆN, TIỀN ĐỀ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG TRIẾT HỌC CỦA ERICH FROMM

2.1. Erich Fromm: Cuộc đời, sự nghiệp và các tác phẩm tiêu biểu

2.1.1. Cuộc đời, sự nghiệp

Erich Fromm (1900 – 1980), ông là nhà phân tâm học, nhà xã hội học, triết gia nhân văn và triết học xã hội người Mỹ gốc Đức. Ở tuổi 13, Fromm bắt đầu nghiên cứu Talmudic, kéo dài mười bốn năm trong thời gian đó ông được tiếp xúc với tư tưởng xã hội chủ nghĩa nhân văn và Hasidic. Năm 1918, Erich Fromm bắt đầu học ở Đức. Năm 1919, Fromm học tại Đại học Heidelberg. Fromm đã nhận bằng Tiến sĩ về xã hội học tại Heidelberg vào năm 1922, và hoàn thành khóa đào tạo phân tâm học vào năm 1930 tại Viện Phân tâm học ở Berlin. Cùng năm đó, ông bắt đầu hành nghề lâm sàng của riêng mình và gia nhập Viện Nghiên cứu Xã hội Frankfurt. Ông đại diện cho phân tâm học ở đó. Khoảng năm 1926, Erich Fromm làm quen với Phật giáo. Sau khi Đức Quốc xã tiếp quản quyền lực ở Đức, Fromm chuyển đến Geneva, Thụy Sĩ và vào năm 1934, đến Đại học Columbia ở New York. Sau khi rời Columbia, ông đã giúp thành lập Chi nhánh New York của Trường Tâm thần học Washington vào năm 1943. Năm 1945, ông giúp thành lập

Viện Tâm thần, Phân tâm học và Tâm lý học William Alanson White, đồng thời là Chủ nhiệm Khoa và Chủ tịch Ủy ban Đào tạo từ năm 1946 đến năm 1950. Khi Fromm chuyển đến Thành phố Mexico vào năm 1950, ông trở thành giáo sư tại Đại học Nacional Autónoma de Mexico (UNAM) và thành lập ngành phân tâm học của trường y. Ông giảng dạy tại UNAM cho đến khi nghỉ hưu vào năm 1965. Fromm cũng là giáo sư tâm lý học tại Đại học bang Michigan từ năm 1957 đến năm 1961 và từng là giáo sư phụ trợ về tâm lý học tại khoa sau đại học về Nghệ thuật và Khoa học tại Đại học New York. Kể từ khi nghỉ hưu năm 1965, Erich Fromm chủ yếu tập trung sức lực vào việc viết lách. Năm 1974 ông rời Mexico tới Muralto, Thụy Sĩ và mất tại nhà mình ở Thụy Sĩ năm 1980, 5 ngày trước sinh nhật lần 80 của mình.

2.3.2. Các tác phẩm tiêu biểu

Erich Fromm là tác giả của những công trình nổi tiếng như: *Trốn thoát tự do* (Escape from Freedom - 1941), *Con người vì chính mình* (Man for Himself - 1947), *Phân tâm học và tôn giáo* (Psychoanalysis and Religion - 1950), *Xã hội tỉnh táo* (The sane society 1955), *Nghệ thuật yêu* (The art of loving - 1956), *Phân tâm học và Thiền* (Psychoanalysis and Zen - 1963), *Cuộc cách mạng của Hy vọng* (1968),....

2.2. Điều kiện kinh tế - chính trị cho sự ra đời tư tưởng triết học của Erich Fromm

*** Điều kiện kinh tế**

Từ những năm 70 của thế kỷ XIX trở đi, nền kinh tế Đức bước vào giai đoạn phát triển mạnh mẽ với nhiều điều kiện thuận lợi. Erich Fromm sinh ra và trưởng thành đúng vào giai đoạn đầu thế kỷ XX, khi nền kinh tế Đức đã đạt tới trình độ phát triển cao, với sản lượng công nghiệp đứng hàng đầu châu Âu và thứ hai thế giới. Tuy vậy, với tư cách là một đế quốc trẻ và ít thuộc địa, Đức không thỏa mãn với những thị trường hiện có, dẫn đến tham vọng tái phân chia thế giới bằng chiến tranh, mà hệ quả là hai cuộc thế chiến thảm khốc. Khủng hoảng kinh tế thế giới những năm 1930 đã làm trầm trọng thêm trạng thái bất an này. Sau Thế chiến II, trong điều kiện chủ nghĩa tư bản tiêu dùng phát triển mạnh mẽ tại Hoa Kỳ, Erich Fromm tiếp tục nhận diện một hình thức tha

hóa mới. Từ sự tha hóa trong sản xuất công nghiệp, nỗi bất an của khủng hoảng kinh tế, đến sự trống rỗng của xã hội tiêu dùng hiện đại, tất cả đều được ông khái quát thành một học thuyết nhân văn sâu sắc, phê phán các cấu trúc kinh tế phi nhân tính và hướng tới việc tái thiết tự do đích thực. Do đó, hiểu rõ bối cảnh kinh tế mà Erich Fromm sống và phân tích chính là điều kiện cần thiết để nắm bắt chiều sâu tư tưởng triết học của ông.

** Tình hình chính trị*

Nếu các điều kiện kinh tế tạo ra nền tảng vật chất của sự tha hóa, thì chính các biến động chính trị lại trực tiếp kích hoạt những cơ chế tâm lý sâu xa liên quan đến tự do, quyền lực và sự phục tùng – những vấn đề trở thành trung tâm trong triết học xã hội của Erich Fromm. Về tổng thể, châu Âu thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX là không gian chính trị mang tính nghịch lý. Một mặt, quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa thúc đẩy tư tưởng khai sáng, pháp quyền và dân chủ; mặt khác, chính sự phát triển của chủ nghĩa tư bản lại làm gia tăng những mâu thuẫn giai cấp, mâu thuẫn giữa các quốc gia tư bản và sự cạnh tranh quyền lực ngày càng gay gắt. Tóm lại, những biến động chính trị dữ dội của thế kỷ XX không chỉ là bối cảnh lịch sử mà trực tiếp cấu thành các câu hỏi trung tâm trong triết học của Erich Fromm. dc

2.3. Tiền đề lý luận cho sự ra đời tư tưởng triết học của Erich Fromm

2.3.1. Phân tâm học S.Freud

S. Freud đã khai mở chiều kích vô thức, chỉ ra các cơ chế xung đột nội tâm và cung cấp mô hình phân tích tâm lý có sức giải thích lớn. Tuy nhiên, Erich Fromm không tiếp thu S. Freud một cách giản đơn, mà kế thừa có phê phán: ông giữ lại những công cụ phân tích tâm lý chiều sâu, đồng thời tái cấu trúc chúng trong một hệ hình nhân văn – xã hội, nơi nhân cách con người được xem là sản phẩm vừa của đời sống tâm lý, vừa của các điều kiện xã hội cụ thể. Chính sự chuyển dịch này đã giúp tư tưởng của Erich Fromm vượt khỏi khuôn khổ phân tâm học cổ điển, trở thành một triết học xã hội nhân văn có khả năng đối thoại

trực tiếp với các vấn đề hiện đại như tha hóa, khủng hoảng bản sắc và sự suy giảm các giá trị cộng đồng.

2.3.2. Tư tưởng phân tâm học của Carl Gustav Jung

Các quan niệm của Carl Jung về vô thức tập thể, tiến trình cá thể hóa và chức năng tích cực của tôn giáo đã tạo ra những gợi mở quan trọng, được Erich Fromm tiếp thu có chọn lọc và chuyển hóa theo hướng nhân văn – xã hội.

2.3.3. Tư tưởng của Karen Horney

Thông qua việc nhấn mạnh vai trò của môi trường, văn hóa và các mối quan hệ xã hội trong việc hình thành nhân cách và nhiều tâm, Horney giúp Erich Fromm vượt qua khuynh hướng sinh học luận của S. Freud để xây dựng một hệ thống tư tưởng coi con người là thực thể xã hội có khả năng phát triển, tự do và trách nhiệm. Ảnh hưởng này không phải là sự sao chép lý thuyết, mà là một sự chuyển hóa sáng tạo, góp phần định hình triết học nhân văn của Erich Fromm trong bối cảnh xã hội hiện đại đầy biến động và tha hóa.

2.3.4. Tư tưởng của Herbert Marcuse

ảnh hưởng của Herbert Marcuse đối với Erich Fromm thể hiện ở việc cả hai cùng tiếp nhận phân tâm học S. Freud như một lý thuyết phê phán văn minh, đồng thời kết hợp nó với chủ nghĩa Mác để phân tích các cấu trúc xã hội hiện đại. Tuy nhiên, trong khi Marcuse đi sâu vào phê phán sự đàn áp và vong thân của xã hội công nghiệp, Erich Fromm chuyển hướng sang việc tìm kiếm các điều kiện nhân văn cho tự do tích cực và sự phát triển toàn diện của con người. Chính trong sự đối thoại và khác biệt này, triết học nhân văn của Erich Fromm được xác lập như một hướng tiếp cận vừa phê phán vừa kiến tạo đối với các vấn đề của xã hội hiện đại.

2.3.5. Tư tưởng của Wilhelm Reich

tư tưởng của Wilhelm Reich giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành bối cảnh lý luận mà từ đó Erich Fromm phát triển triết học nhân văn của mình. Reich góp phần khẳng định rằng không thể hiểu các rối loạn tâm lý và nhân cách con người nếu không phân tích các cấu trúc xã hội và kinh tế áp bức. Tuy nhiên, Erich Fromm không tiếp thu

Reich một cách trực tiếp hay toàn diện, mà chọn lọc và chuyển hóa những yếu tố phù hợp để xây dựng một hệ thống tư tưởng nhấn mạnh đến tự do tích cực, trách nhiệm đạo đức và khả năng phát triển toàn diện của con người.

2.3.6. Chủ nghĩa Mác

Bằng cách kết hợp phê phán kinh tế – xã hội của Mác với phân tâm học và triết học nhân văn, Erich Fromm đã mở rộng khái niệm tha hóa từ lĩnh vực lao động sang toàn bộ đời sống tinh thần, qua đó đặt nền móng cho một triết học nhân văn hướng tới việc giải phóng con người một cách toàn diện

2.3.7. Triết học hiện sinh

Triết học hiện sinh, với các luận điểm về tự do, trách nhiệm, tính đích thực và lo âu hiện sinh, đã cung cấp một nền tảng lý luận quan trọng cho sự hình thành tư tưởng triết học của Erich Fromm. Dù không trực thuộc trường phái hiện sinh, Erich Fromm đã tiếp thu và chuyển hóa những tư tưởng này trong một hướng đi nhân văn, xã hội và trị liệu.

Tiểu kết chương 2

Trong chương này, tác giả làm rõ những điều kiện và tiền đề ra đời tư tưởng triết học của Erich Fromm cũng như những nét đại thể về cuộc đời và sự nghiệp của ông. Qua đó nhận thấy rằng triết học không chỉ là sự kết nối từ quá khứ đến tương lai mà còn là sự phản tư từ hiện tại, là con đẻ của thời đại.

Chương 3. TƯ TƯỞNG VỀ CON NGƯỜI CỦA ERICH FROMM

3.1. Tư tưởng của Erich Fromm về bản chất con người

3.1.1. Quan niệm về con người tự nhiên

Quan niệm của Erich Fromm về con người tự nhiên là một lời kêu gọi con người nhận thức và đối mặt với những mâu thuẫn hiện sinh của mình, đồng thời tích cực vun bồi những tiềm năng nhân văn cao

quý nhất. Đó không phải là một sự quy giản con người về với bản năng hay một trạng thái lý tưởng hóa thời tiền sử, mà là một quá trình đấu tranh không ngừng để trở nên người hơn, để sống một cuộc đời tự do, sáng tạo, yêu thương và có ý nghĩa, trong sự hài hòa với bản thân, với người khác và với thế giới. Chính trong sự nỗ lực này, con người mới thực sự tìm thấy và hiện thực hóa bản chất tự nhiên đích thực của mình.

3.1.2. Quan niệm về con người xã hội

Fromm cho rằng con người là một sinh vật xã hội, có nhu cầu kết nối với người khác và sống trong một cộng đồng. Ông nhấn mạnh rằng con người không thể tồn tại và phát triển ngoài xã hội. Chúng ta cần sự tương tác với những người khác để đáp ứng nhu cầu tình cảm, vật chất và tinh thần. Xã hội cũng đóng vai trò quan trọng trong việc định hình tính cách, giá trị và niềm tin của con người.

3.2. Tư tưởng của Erich Fromm về tự do

Tư tưởng về tự do được Erich Fromm thể hiện rất rõ trong tác phẩm “Trốn thoát tự do”, ông đã chia Tự do ra thành Tự do tích cực và Tự do tiêu cực

3.2.1. Tự do tích cực

Tự do tích cực là sự tự chủ, khả năng hành động theo ý chí và lý trí của chính mình, chứ không phải bị điều khiển bởi những đam mê phi lý, nỗi sợ hãi, hay áp lực từ xã hội. Nó đòi hỏi sự phát triển toàn diện các năng lực của con người: lý trí, tình yêu, óc sáng tạo và khả năng lao động có ý nghĩa. Tự do tích cực là khả năng sống sáng tạo, hòa hợp với thế giới một cách tự nguyện, chứ không phải cô lập hay trốn tránh.

3.2.2. Tự do tiêu cực

Tự do tiêu cực, theo Erich Fromm, là sự giải phóng khỏi các ràng buộc bên ngoài như quyền lực của nhà thờ, chế độ phong kiến, truyền thống, hoặc áp lực từ cộng đồng. Nó là tự do “khởi” – tức là con người

không còn bị kiểm soát bởi các thế lực bên ngoài. Ông phân loại tự do tiêu cực thành ba hình thức chính: Chế độ độc tài, tính chất phá hoại và sự tuân thủ máy móc.

3.2.3. Tính tất yếu của trốn thoát tự do

Khi không đủ năng lực để đối mặt với sự cô lập và trách nhiệm mà tự do mang lại, con người dễ tìm đến những hình thức lệ thuộc, phá hoại hoặc hòa tan để cảm thấy an toàn. Tư tưởng của Fromm là lời cảnh tỉnh sâu sắc: tự do đích thực không đến từ việc trốn tránh, mà từ sự can đảm đối diện với chính mình, sống có trách nhiệm và phát triển toàn diện bản thân trong một xã hội đầy biến động.

3.2.4. Những điều con người cần làm để đạt tới tự do đích thực

Erich Fromm cho rằng chúng ta cần hướng đến một hình thức tự do đích thực, thay vì tìm cách trốn chạy khỏi nó. Theo ông, con người chỉ có thể đạt được tự do thực sự khi phát triển tính tự động – tức là khả năng hành động xuất phát từ bản thân, không bị chi phối bởi các yếu tố bên ngoài.

3.3. Tư tưởng của Erich Fromm về tha hóa và giải phóng con người

3.3.1. Quan niệm về tha hóa

Quan niệm về tha hóa của Erich Fromm là một sự phân tích sâu sắc và toàn diện về tình trạng mất mát bản ngã của con người trong thế giới hiện đại. Nó không chỉ chỉ ra những vấn đề của cấu trúc xã hội mà còn chạm đến những khía cạnh tâm lý và hiện sinh sâu sắc nhất của tồn tại người. Erich Fromm đã đặt ra khái niệm “tha hóa” để phân tích tình trạng mất đi bản chất con người trong xã hội hiện đại, đặc biệt trong lao động. Ông đã tìm kiếm giải pháp để giải phóng con người khỏi tình trạng này và khuyến khích sự tỉnh táo và sáng tạo trong cuộc sống hàng ngày.

3.3.2. Quan niệm về giải tha hóa và giải phóng con người

Fromm nhìn nhận tha hóa như một trạng thái mà trong đó con người cảm thấy xa lạ với sản phẩm lao động của chính mình, với quá trình lao động, với đồng loại và với chính bản thân. Để giải phóng con người khỏi trạng thái tha hóa này, Fromm đề xuất một sự chuyển đổi từ tự do tiêu cực sang tự do tích cực.

Thứ nhất, con người cần phải lựa chọn được một lý tưởng phát triển xã hội chân chính, phù hợp với tiến trình phát triển của lịch sử loài người

Thứ hai, xây dựng mô hình xã hội phù hợp để nuôi dưỡng con người, giúp con người hướng tới tự do

Thứ ba, tạo điều kiện để khơi dậy và phát huy tiềm năng cũng như bản chất đích thực của con người.

3.4. Một số đánh giá tư tưởng triết học của Erich Fromm về con người

3.4.1. Giá trị của tư tưởng triết học Erich Fromm về con người

Thứ nhất, một trong những điểm cốt lõi trong tư tưởng của Erich Fromm là khẳng định con người là sinh thể có ý thức, tự do và trách nhiệm.

Thứ hai, tư tưởng của Erich Fromm không chỉ dừng lại ở việc khẳng định năng lực tự do của con người, mà còn đi sâu vào phân tích những nguy cơ khiến con người đánh mất chính mình.

Thứ ba, nhấn mạnh đến mối quan hệ giữa con người và xã hội

3.4.2. Hạn chế của tư tưởng triết học Erich Fromm về con người

Thứ nhất, tính lý tưởng hóa con người và xã hội

Thứ hai, thiếu mô hình xã hội cụ thể để hiện thực hóa tư tưởng

Thứ ba, mâu thuẫn giữa cá nhân và cộng đồng chưa được giải quyết triệt để

Tiểu kết chương 3

Trong quá trình nghiên cứu quan điểm của Erich Fromm về bản chất con người, có thể nhận thấy rằng ông đã xây dựng một hệ thống tư tưởng phong phú, đa chiều trong sự đối chiếu có hệ thống với triết học Mác, qua đó làm sáng tỏ cách tiếp cận đặc thù của ông đối với vấn đề con người trong xã hội hiện đại. Trên cơ sở kế thừa những hạt nhân hợp lý của chủ nghĩa duy vật lịch sử và phân tâm học S. Freud, Erich Fromm đã phát triển một cách nhìn nhân văn – hiện sinh, nhấn mạnh mối quan hệ biện chứng giữa con người với các điều kiện xã hội, lịch sử và đời sống tinh thần của chính mình.

Chương 4. TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC, TÔN GIÁO VÀ TRIẾT HỌC XÃ HỘI CỦA ERICH FROMM

4.1. Tư tưởng của Erich Fromm về đạo đức

Erich Fromm chia đạo đức ra thành hai loại: đạo đức quyền uy và đạo đức nhân văn. Có thể phân biệt chúng ở hai khía cạnh: một là hình thức và hai là nội dung. Về hình thức, đạo đức quyền uy lớn tiếng phủ nhận khả năng của con người để biết điều gì là tốt hay xấu; người đưa ra chuẩn mực luôn là người có thẩm quyền vượt lên trên cá nhân. Về mặt nội dung, đạo đức quyền uy giải quyết câu hỏi điều gì là tốt hay xấu, trước hết là xét đến lợi ích của chính quyền chứ không phải lợi ích của chủ thể; tuy nhiên, đó là một hệ thống bóc lột mà từ đó chủ thể có thể thu được những lợi ích đáng kể về tinh thần.

4.2. Tư tưởng của Erich Fromm về tôn giáo

Trong lĩnh vực tôn giáo, Fromm đã thực hiện một sự phân định tinh tế và có ý nghĩa giữa “tôn giáo quyền uy” và “tôn giáo nhân văn”. Tôn giáo quyền uy nhấn mạnh sự bất lực của con người, đòi hỏi sự phục

tùng tuyệt đối vào một quyền năng tối cao, và thường gieo rắc sự sợ hãi, tội lỗi và kìm hãm sự phát triển cá nhân. Ngược lại, tôn giáo nhân văn lại tập trung vào sức mạnh và tiềm năng của con người, khuyến khích tình yêu, lý trí, sự tự do, và sự kết nối với đồng loại và vũ trụ. Mục tiêu của tôn giáo nhân văn là giúp con người đạt được sự phát triển tối đa các năng lực nhân văn của mình.

4.3. Tư tưởng triết học xã hội của Erich Fromm

4.3.1. Mối quan hệ biện chứng giữa cá nhân và xã hội trong tư tưởng Erich Fromm

4.3.1.1. Con người như sản phẩm và chủ thể của xã hội

4.3.1.2. Vai trò của xã hội đối với sự hình thành nhân cách

4.3.2. Nội dung xây dựng xã hội mới

Thứ nhất, chuyển đổi phương thức tồn tại của con người từ “sở hữu” sang “hiện hữu”.

Thứ hai, tư tưởng về xã hội mới nhân văn và dân chủ

Thứ ba, những khó khăn mà xã hội mới sẽ phải đối mặt

4.4. Một số đánh giá tư tưởng đạo đức, tôn giáo và triết học xã hội của Erich Fromm

4.4.1. Giá trị tư tưởng đạo đức, tôn giáo và triết học xã hội của Erich Fromm

Trước hết, giá trị nổi bật trong tư tưởng đạo đức của Erich Fromm là việc tái định nghĩa đạo đức như một biểu hiện của sự trưởng thành nhân cách.

Trong lĩnh vực tôn giáo, giá trị tư tưởng của Erich Fromm thể hiện ở việc ông tái tư duy tôn giáo như một nhu cầu hiện sinh gắn liền với bản chất người.

Erich Fromm còn đề xuất một mô hình xã hội nhân văn, được trình bày tập trung trong *Xã hội tỉnh táo*. Theo ông, một xã hội lành

mạnh không thể chỉ dựa trên tăng trưởng kinh tế, mà phải đặt trọng tâm vào sự phát triển nhân cách, sự gắn kết cộng đồng và sự tôn trọng phẩm giá con người.

4.4.2. Hạn chế tư tưởng đạo đức, tôn giáo và triết học xã hội của Erich Fromm

Trước hết, một hạn chế cơ bản trong tư tưởng đạo đức và triết học xã hội của Erich Fromm là xu hướng lý tưởng hóa con người và năng lực đạo đức nội tại.

Trong lĩnh vực tôn giáo, mặc dù Erich Fromm có đóng góp quan trọng khi tiếp cận tôn giáo như một nhu cầu hiện sinh và phân biệt giữa tôn giáo quyền uy và tôn giáo nhân văn, ông chủ yếu tiếp cận tôn giáo từ góc độ tâm lý – đạo đức, mà chưa xem xét đầy đủ tôn giáo như một thiết chế xã hội – lịch sử cụ thể.

Ở bình diện triết học xã hội, một hạn chế nổi bật trong tư tưởng của Erich Fromm là việc phê phán xã hội hiện đại chủ yếu dừng lại ở cấp độ ý thức và đạo đức, trong khi thiếu phân tích cấu trúc kinh tế – chính trị và các quan hệ quyền lực cụ thể.

Thứ nhất, tính lý tưởng hóa trong quan niệm đạo đức

Thứ hai, quan niệm về tình yêu mang tính đạo đức lý tưởng

Thứ ba, thiếu mô hình thực tiễn để hiện thực hóa đạo đức và tôn giáo nhân văn

Tiểu kết chương 4

Qua việc phân tích tư tưởng của Erich Fromm về đạo đức, tôn giáo và triết học xã hội, có thể khẳng định rằng ông là một trong những nhà tư tưởng nhân văn tiêu biểu của thế kỷ XX, người đã để lại một di sản lý luận sâu sắc trong nỗ lực phê phán sự tha hóa của con người trong xã hội hiện đại và khẳng định phẩm giá con người như một chủ thể tự do, có khả năng yêu thương và phát triển toàn diện. Sự độc đáo trong tư

tư tưởng của Erich Fromm thể hiện ở việc ông kết hợp nhuần nhuyễn phân tâm học, triết học nhân văn và phê phán xã hội, qua đó xây dựng một cách nhìn toàn diện về mối quan hệ biện chứng giữa cá nhân và xã hội.

KẾT LUẬN

Tư tưởng triết học của Erich Fromm là một chỉnh thể tổng hòa độc đáo giữa phân tâm học, chủ nghĩa Mác và triết học nhân văn hiện đại, đóng vai trò như một hệ tham chiếu quan trọng để soi chiếu những chiều kích phức tạp của đời sống tinh thần con người và những vấn đề căn bản của xã hội đương đại. Vượt lên trên các lý thuyết trừu tượng, vị triết gia này đã tập trung phân tích những phạm trù cốt lõi của nhân sinh như tự do, tình yêu, sự tha hóa, trách nhiệm và khát vọng tự hiện thực hóa bản chất người. Triết học của ông không chỉ dừng lại ở việc phê phán các hiện tượng xã hội, mà còn thể hiện một nỗ lực lý luận sắc sảo nhằm tìm kiếm những khả thể giải phóng con người khỏi sự kìm kẹp của xã hội công nghiệp và tiêu dùng.

Trọng tâm trong hệ thống tư tưởng của Erich Fromm là sự phê phán sâu sắc hiện tượng tha hóa. Ông chỉ ra rằng, dưới tác động của các cơ chế kinh tế – xã hội hiện đại, cá nhân có xu hướng đánh mất bản sắc, trở nên lệ thuộc vào các chuẩn mực ngoại lai và tìm cách né tránh tự do bởi sợ hãi trách nhiệm cùng sự cô lập hiện sinh. Các khái niệm kinh điển như “trốn thoát tự do”, “định hướng thị trường” hay sự đối lập giữa phương thức tồn tại “có” và “là” đã phơi bày cách thức con người bị cuốn vào những guồng máy làm suy giảm tính tự chủ, đồng thời cảnh báo về sự trống rỗng của một nền văn minh quá thiên về vật chất mà thiếu vắng chiều sâu nhân bản.

Trên cơ sở phê phán đó, Erich Fromm đề xuất một định hướng tồn tại tích cực thông qua “định hướng năng suất”. Theo đó, con người chỉ có thể vượt qua sự tha hóa khi phát triển đầy đủ các năng lực nhân bản như lý trí, tình yêu và khả năng sáng tạo để kết nối một cách chủ

động với thể giới. Trong nhãn quan của ông, tình yêu không phải là một trạng thái cảm xúc thụ động, mà là một “nghệ thuật” đòi hỏi sự hiểu biết và tôn trọng; còn lý trí là khả năng nhìn nhận thực tại tỉnh táo, vượt qua các ảo tưởng và định kiến do xã hội tạo ra.

Trong lĩnh vực đạo đức và tôn giáo, học thuyết của ông mang tính khai phóng khi xác lập nền tảng cho đạo đức nhân văn và tôn giáo nhân văn. Erich Fromm đối lập các hệ thống dựa trên uy quyền ngoại lai với một nền đạo đức đặt nền móng trên sự hiểu biết về bản chất người. Sự phân biệt giữa “tôn giáo quyền uy” và “tôn giáo nhân văn” cho phép ông khẳng định đời sống tinh thần như một nhu cầu hiện sinh tất yếu, không bị ràng buộc bởi giáo điều cứng nhắc mà gắn liền với khát vọng tự hoàn thiện.

Ở phương diện xã hội, tư tưởng của Erich Fromm kết tinh trong mô hình “chủ nghĩa xã hội nhân bản dân chủ” – một hình thái xã hội lý tưởng kết hợp giữa công bằng xã hội và tự do cá nhân, trong đó mục tiêu trung tâm không phải là tăng trưởng kinh tế thuần túy mà là sự phát triển toàn diện của con người như một chủ thể nhân bản. Trong mô hình này, kinh tế không còn là mục đích tự thân mà phải phục vụ cho sự phát triển con người; lao động mang ý nghĩa nhân văn, và cá nhân tham gia vào đời sống chung một cách có trách nhiệm. Tuy nhiên, do thiên về định hướng chuẩn mực và nhấn mạnh vai trò của sự chuyển hóa nội tại ở mỗi cá nhân như nền tảng của biến đổi xã hội, cách tiếp cận của Erich Fromm vẫn bộc lộ hạn chế ở chỗ thiếu những phân tích cụ thể về cơ chế kinh tế – chính trị cũng như lộ trình hiện thực hóa trong các điều kiện lịch sử cụ thể.

Đánh giá một cách tổng thể, tư tưởng triết học của Erich Fromm mang giá trị nhân văn sâu sắc và tính thời sự rõ nét. Sức mạnh lý luận của vị triết gia này nằm ở khả năng kết nối biện chứng giữa các phân tích tâm lý vi mô với những phê phán xã hội vĩ mô, cung cấp một cái

nhìn toàn diện về con người trong mối quan hệ với các cấu trúc kinh tế, chính trị và văn hóa.

Trong bối cảnh nghiên cứu tại Việt Nam hiện nay, việc tiếp cận tư tưởng Erich Fromm một cách hệ thống không chỉ có ý nghĩa bổ sung cho lịch sử triết học phương Tây, mà còn gợi mở những định hướng giá trị quan trọng cho việc xây dựng con người Việt Nam hiện đại trước những thách thức của kinh tế thị trường và lối sống thực dụng. Tư tưởng của ông tiếp tục khẳng định vị thế như một nguồn tham chiếu không thiếu cho những suy tư triết học về con người và khát vọng xây dựng một xã hội nhân văn hơn trong thế giới đương đại./.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC
CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Quỳnh Hương và Nguyễn Vũ Hào (2023), “National character in the view of psychonalysis”, *V MOST Journal of Social Sciences and Humanities* (Vol. 65 (3), pp.3 - 10.

2. Nguyễn Quỳnh Hương (2023), *Erich Fromm's Concept of Freedom in his book "Escape from Freedom" and problems posed to Vietnam*, *Social and Human Development in Vietnam*, pp. 189 - 203.

3. Nguyễn Quỳnh Hương (2024), “Ethical education for current student from Erich Fromm's ethical concept”, *Problems of modern science and education* Vol. 5 (192), pp. 23 – 33.

4. Nguyễn Quỳnh Hương (2024), “Erich Fromm's Social Philosophy”, *Social Science and Humanities journal* Vol. 08 (12), pp. 5985-5990.

5. Nguyễn Quỳnh Hương (2025), Quan niệm của Erich Fromm về sự tha hóa và giải phóng con người, *Tạp chí nghiên cứu triết học*, Số 28, tr. 80-86.

6. Nguyễn Quỳnh Hương (2026), “Erich Fromm's ideas on building a new society”, *International Journal of Social Science, Management and Economics Research* Vol.4 (2), pp. 12-21.